

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39 /2018/HNGĐ – ST
Ngày 15 tháng 8 năm 2017
V/v Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con khi ly hôn;

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Duy Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Lục Văn Vãn;

2. Bà: Vũ Thị Hòa;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thanh Huyền - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Ngày 15/8/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 95/2018/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33A/2018/QĐST - HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 27/QĐST - HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lự Thị Ph

Địa chỉ: Thôn Lủ 4, xã V, huyện V, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Trần Mạnh Ng;

Địa chỉ: Tổ 21, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 17/4/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn chị Lự Thị Phượng trình bày:

Chị Lự Thị Phượng và anh Trần Mạnh Ng kết hôn với nhau có đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai, theo giấy chứng nhận kết hôn số 38/2011, Quyển số 01/2007, ngày 28 tháng 3 năm 2011. Sau khi kết hôn anh chị chung sống với nhau hạnh phúc được một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, quan điểm không thống nhất, thực tế thì vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2013 không quan tâm đến nhau, hiện tại chị đã về nhà mẹ đẻ tại xã V, huyện V để ở. Sau khi mâu thuẫn xảy ra, hai

bên gia đình khuyên giải nhưng cuộc sống vợ chồng vẫn không khắc phục được. Đến nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn.

Về con chung: Trong thời gian chung sống chị và anh Trần Mạnh Ng sinh được 01 cháu Trần Bảo Ng, sinh ngày 25/01/2012. Khi ly hôn chị có nguyện vọng nuôi con, không yêu cầu anh Nghĩa cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Trần Mạnh Ng, do anh Ng thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú, vì vậy Toà án không tổng đạt trực tiếp được các văn bản tố tụng, đã niêm yết công khai tại nơi cư trú thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải, thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh Nghĩa không có văn bản trả lời và không đến Toà án.

Đối với vụ án này Toà án không tiến hành Hoà giải được, vì lý do anh Trần Mạnh Ng không đến.

Tại phiên Toà chị Lự Thị Ph vẫn giữ nguyên quan điểm như trong đơn khởi kiện.

Tại phiên toà hôm nay Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai có quan điểm: Thẩm phán, Hội đồng xét xử giải quyết vụ án dân sự tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự, đảm bảo việc giải quyết vụ án dân sự kịp thời, đúng pháp luật, thu thập chứng cứ đúng theo qui định pháp luật. Thư ký phiên toà và nguyên đơn thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đủ cơ sở để chấp nhận đơn khởi kiện của chị Lự Thị Ph, xử cho chị Lự Thị Ph được ly hôn với anh Trần Mạnh Ng, giao cháu Trần Bảo Ng cho chị Lự Thị Ph nuôi dưỡng theo qui định tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên Toà hôm nay anh Trần Mạnh Ng vắng mặt lần thứ hai không có lý do mặc dù đã được Toà án triệu tập họp lệ đúng theo qui định pháp luật.

Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Trần Mạnh Ng.

[2] Chị Lự Thị Phượng và anh Trần Mạnh Ng kết hôn với nhau có đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai, theo giấy chứng nhận kết hôn số 38/2011, Quyền số 01/2007, ngày 28 tháng 3 năm 2011 trên cơ

sở tự nguyện, như vậy hôn nhân này là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ và công nhận.

[3] Tại phiên toà hôm nay chị Lự Thị Ph vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

Xét thấy chị Ph và anh Ng chung sống với nhau được một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, quan điểm không thống nhất, thực tế thì vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2013 không quan tâm đến nhau, hiện tại chị đã về nhà mẹ đẻ tại xã Võ Lao, huyện Văn Bàn để ở. Qua sự cung cấp của người làm chứng chị Vi Thị Chuyên và Hà Thị Hiệp là bạn của chị Lự Thị Ph thì trong cuộc sống vợ chồng chị Phượng nhiều lần bỏ về nhà mẹ đẻ để ở và thực tế hiện nay chị Phượng đang sống ở đó. Xét thấy mâu thuẫn của chị Phượng và anh Nghĩa là có thật, mâu thuẫn của vợ chồng do chị Phượng cung cấp là phù hợp với các lời khai của người làm chứng. Nay chị Ph xin ly hôn là có căn cứ, chấp nhận yêu cầu của chị Phượng, áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 xử cho chị Ph được ly hôn anh Trần Mạnh Ng

[4] Về con: Chị Lự Thị Ph và anh Trần Mạnh Ng sinh được cháu Trần Bảo Ng, sinh ngày 25/01/2012, nay ly hôn chị xin được nuôi con.

Xét thấy chị Phượng hiện tại đang làm Tại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Anh Tú Sa Pa có thu nhập là 10.000.000 đ/tháng, bản thân anh Trần Mạnh Ng thường xuyên vắng nhà, thỉnh thoảng mới về, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Phượng giao cháu Trần Bảo Ng cho chị Ph nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Chị Ph không yêu cầu anh Nghĩa cấp dưỡng tiền nuôi con chung, vì vậy Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về tài sản: Chị Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Phượng phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Xử cho chị Lự Thị Ph được ly hôn anh Trần Mạnh Ng.

2. Về nuôi con chung:

Chị Lự Thị Ph trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Bảo Ng, sinh ngày 25/01/2012 cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh Trần Mạnh Ng không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Trần Mạnh Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lữ Thị Ph phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai theo biên lai số 0005084 ngày 23 tháng 4 năm 2018. Chị Lữ Thị Ph đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TA tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND TP Lào Cai;
- Đương sự (2);
- THA DS;
- UBND P Bắc Cường;
- Lưu TA, VP, HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Duy Chiến

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP.Lào Cai, ngày 24 tháng 8 năm 2018

Số: /2018QĐ-SCBSBA

**QUYẾT ĐỊNH
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN SƠ THẨM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 268 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Xét cần sửa chữa, bổ sung bản án do lỗi rõ ràng về chính tả trong bản án số 39/2018/HNGĐ - ST ngày 15/8/2018 của Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân và Gia đình giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Hà.

Địa chỉ: Thôn Lù 4, xã Võ Lao, huyện Văn Bàn, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Anh Hà Quang Thủy;

Địa chỉ: Tổ 21, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

QUYẾT ĐỊNH

Sửa chữa bổ sung bản án 39/2018/HNGĐ - ST ngày 15/8/2018 của Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai như sau:

Tại dòng thứ 5 trang 1 từ trên xuống của bản án đã ghi: “Ngày 15 tháng 8 năm 2017”.

Nay sửa chữa như sau: “Ngày 15 tháng 8 năm 2018”.

Tại dòng thứ 15 từ trên xuống của bản án đã ghi: “2.Bà: Vũ Thị Hòa” .

Nay sửa chữa bổ sung như sau:

“2.Bà: Vũ Thị Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Thanh Vân - Kiểm sát viên.”

Nơi nhận:

- TA; VKS tỉnh Lào Cai;
- VKS TP Lào Cai;
- Đương sự (2);
- THA DS.

THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- Lưu TA, VP, HS.

Hoàng Duy Chiến

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.Lào Cai, ngày 09 tháng 7 năm 2018

Số: 06 /2018QĐ-SCBSBA

QUYẾT ĐỊNH
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN SƠ THẨM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 268 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Xét cần sửa chữa, bổ sung bản án do lỗi rõ ràng về chính tả trong bản án số 33/2018/HNGĐ - ST ngày 31/7/2018 của Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân và Gia đình giữa:

Nguyên đơn: Chị Lự Thị Phương.

Địa chỉ: Tổ 16C, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Anh Trần Mạnh Nghĩa;

Địa chỉ: Số nhà 186, đường Điện Biên Phủ, tổ 26B, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

QUYẾT ĐỊNH

Sửa chữa bổ sung bản án 33/2018/HNGĐ - ST ngày 31/7/2018 của Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai như sau:

Tại dòng thứ 5 trang 1 từ trên xuống của bản án đã ghi: “Ngày 31/7/2017”.

Nay sửa chữa như sau: “Ngày 31/7/2018”.

Nơi nhận:

- TA; VKS tỉnh Lào Cai;
- VKS TP Lào Cai;
- Đương sự (2);
- THA DS.
- Lưu TA, VP, HS.

THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Duy Chiến

TP Hoàng Duy Chiến báo cáo vụ án ly hôn:

1. Nguyên đơn: Chị Lự Thị Ph

Địa chỉ: Thôn Lù 4, xã Võ Lao, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

2. Bị đơn: Anh Trần Mạnh Nghĩa;

Địa chỉ: Tổ 21, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai..

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 17/4/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn chị Lự Thị Phượng trình bày:

Chị Lự Thị Phượng và anh Trần Mạnh Ng kết hôn với nhau có đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai, theo giấy chứng nhận kết hôn số 38/2011, Quyền số 01/2007, ngày 28 tháng 3 năm 2011. Sau khi kết

hôn anh chị chung sống với nhau hạnh phúc được một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, quan điểm không thống nhất, thực tế thì vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2013 không quan tâm đến nhau, hiện tại chị đã về nhà mẹ đẻ tại xã Võ Lao, huyện Văn Bàn để ở. Sau khi mâu thuẫn xảy ra, hai bên gia đình khuyên giải nhưng cuộc sống vợ chồng vẫn không khắc phục được. Đến nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

Về quan hệ con chung: Trong thời gian chung sống chị và anh Trần Mạnh Ng sinh được 01 cháu Trần Bảo Ng, sinh ngày 25/01/2012. Khi ly hôn chị có nguyện vọng nuôi con, không yêu cầu anh Nghĩa cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Trần Mạnh Nghĩa, do anh Nghĩa thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú, vì vậy Tòa án không tổng đạt được các văn bản tố tụng, Tòa án đã niêm yết công khai tại nơi cư trú thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải, thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh Nghĩa không có văn bản trả lời và không đến Tòa án.

Đối với vụ án này Tòa án không tiến hành Hòa giải được, vì lý do anh Trần Mạnh Ng không đến.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Xử cho chị Lữ Thị Phụng được ly hôn anh Trần Mạnh Nghĩa.

2. Về nuôi con chung:

2.1 Chị Lữ Thị Phụng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Bảo Ng, sinh ngày 25/01/2012 cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh Trần Mạnh Ng không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Trần Mạnh Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lữ Thị Phụng phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự

thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai theo biên lai số 0005084 ngày 23 tháng 4 năm 2018. Chị Lữ Thị Phượng đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.